

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đình Nhân.

2. Ông Nguyễn Minh Khang.

- Căn cứ khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39, 147, 212, 213, 235, 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 100, 106, 166, 203 Luật đất đai 2013.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa Án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 344/2020/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Vợ chồng ông Nguyễn T, sinh năm: 1974; bà Trần Thị S, sinh năm: 1978; Trú tại: 139A, Thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Duy Đ, sinh năm: 1969, bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1972.

Trú tại: Thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Chu H, sinh năm: 1969; Ông Nguyễn Duy H, sinh năm: 1962; Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Bà Ngô Thị T, sinh năm: 1940; Trú tại: Thôn A, xã L, huyện Đ, Lâm Đồng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng ông Nguyễn Duy Đ, bà Nguyễn Thị H đồng ý có trách nhiệm trả lại cho ông Nguyễn T, bà Trần Thị S diện tích đất 95,1m<sup>2</sup> thuộc một phần thửa 653 tờ bản đồ 22 xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; vợ chồng ông Nguyễn Duy Đ, bà Nguyễn Thị H đồng ý có trách nhiệm tháo dỡ công trình xây dựng trên đất là phần bê tông nền đá 1x2 M150 trên phần diện tích đất 4,5m<sup>2</sup> (trong phần diện tích đất 95,1m<sup>2</sup> trả lại cho ông T, bà S trên).

(Có họa đồ kèm theo).

Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn T, bà Trần Thị S nhận chịu toàn bộ chi phí tố tụng là 3.738.000đ. Ông T, bà S đã nộp đủ.

Về án phí: Ông Nguyễn Duy Đ, bà Nguyễn Thị H nhận chịu 2.500.000đ án phí DSST. Hoàn trả cho ông Nguyễn T, bà Trần Thị S 1.250.000đ theo biên lai thu số 000669 ngày 19 tháng 10 năm 2022 và 612.000đ theo biên lai thu số 0006901 ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án huyện Đ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- Tòa án Tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

**Phạm Quốc Bảo**